

Tuần 25

TIẾT 41. VÙNG ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG(tt)

IV. Tình hình phát triển kinh tế

1. Nông nghiệp

Căn cứ vào bảng 36.1, hãy tính tỉ lệ phần trăm diện tích và sản lượng lúa của ĐBSCL so với cả nước.(năm 2014)

	Đồng bằng sông Cửu Long	Cả nước
Diện tích(nghìn ha)	4255,0	7800
Sản lượng (triệu tấn)	25,059	44,84

Lưu ý cách tính % Cả nước =100%

-% diện tích= $\frac{\text{số liệu diện tích ĐBSCL} \times 100\%}{\text{Số liệu diện tích cả nước.}}$

- % sản lượng= $\frac{\text{số liệu sản lượng ĐBSCL} \times 100\%}{\text{Số liệu sản lượng cả nước.}}$

	Đồng bằng sông Cửu Long	Cả nước
Diện tích(%)	54,55%	100%
Sản lượng (%)	55,89%	100%

**** Nhận xét:** Diện tích và sản lượng lúa của ĐBSCL năm 2014 chiếm hơn ½ so với cả nước (hay nói cách khác diện tích chiếm 54,55% và sản lượng chiếm 55,89% so với cả nước)=> Đồng bằng sông Cửu Long là vùng trọng điểm sản xuất lương thực

- Vùng ĐBSCL có những điều kiện thuận lợi gì để trở thành vùng sản xuất lương thực lớn nhất cả nước? Nêu ý nghĩa của việc sản xuất lương thực của vùng?

***Vùng ĐBSCL có những điều kiện thuận lợi gì để trở thành vùng sản xuất lương thực lớn nhất cả nước (diện tích rộng, đất đai, nguồn nước, khí hậu, mùa lũ bồi đắp phù sa và rửa chua cho đất phèn, ngành công nghiệp chế biến phát triển, nguồn lao động**

*** Ý nghĩa: Giải quyết được vấn đề an ninh lương thực và xuất khẩu lương thực đứng thứ 2 trên thế giới sau Thái Lan**

*** GV giới thiệu xác định trên lược đồ các tỉnh trọng điểm trồng lúa ở Đồng bằng sông Cửu Long(chú ý khoanh tròn màu đỏ trên lược đồ)**



* GV giới thiệu về “ hình ảnh vườn cây ăn quả, chăn nuôi vịt đàn, nghề nuôi trồng và đánh bắt thủy sản ở ĐBSCL”



Cây ăn quả

Vịt đàn ĐBSCL

Nuôi trồng thủy sản ở ĐBSCL

- Nghề nuôi vịt đàn dựa trên những điều kiện thuận lợi gì? (**Sông ngòi dày đặc, kênh rạch để chăn thả, nguồn thức ăn dồi dào, sản xuất 1 vụ...**). Vịt đàn nuôi nhiều ở các tỉnh : Bạc Liêu, Cà Mau, Sóc Trăng, Vĩnh Long, Trà Vinh.

- Tại sao ĐBSCL có thể mạnh phát triển nghề nuôi trồng và đánh bắt thủy sản?(**sông ngòi, kênh rạch, vùng biển rộng và ấm quanh năm, khí hậu ẩm áp và điều hòa quanh năm, nguồn thức ăn cho tôm cá dồi dào từ sản phẩm của trồng trọt, mùa lũ hàng năm đem lại nguồn thủy sản lớn, vùng rừng ngập mặn cung cấp nguồn thức ăn...**).

*Giáo viên giới thiệu về nghề nuôi ong, sân chim.....



Nuôi ong mật



Vườn chim –Cà Mau



Chim –Đông Tháp 10



Vườn chim – Bạc Liêu

Quan sát hình ảnh khó khăn ở Đồng bằng sông Cửu Long vào mùa khô.



Hạn hán



Cháy rừng

Thiếu nước ngọt

Nội dung ghi bài học

- Đồng bằng sông Cửu Long là vùng trọng điểm lúa lớn nhất cả nước. Sản lượng lương thực bình quân theo đầu người đạt 1066kg.
- Đồng bằng sông Cửu Long là vùng trồng cây ăn quả lớn nhất cả nước
- Ngoài ra + Nghề nuôi vịt đàn cũng phát triển mạnh.
 - + Nghề nuôi trồng thủy sản đặc biệt là nuôi tôm cá xuất khẩu đang phát triển mạnh.
 - + Nghề rừng mang lại hiệu quả kinh tế cao.

2. Công nghiệp:

Dựa vào bảng 36.2 Các ngành công nghiệp ở Đồng bằng sông Cửu Long, năm 2000.

(Chú ý khoanh tròn màu đỏ là ngành quan trọng và chiếm tỉ trọng cao nhất ở Đồng bằng sông Cửu Long)

Ngành sản xuất	Tỉ trọng trong cơ cấu công nghiệp của vùng(%)	Hiện trạng
Chế biến lương thực thực phẩm	65%	Chủ yếu là xay sát lúa gạo, chế biến thủy sản đông lạnh, làm rau quả hộp, sản xuất đường mật. Sản phẩm xuất khẩu: gạo, thủy sản đông lạnh, hoa quả...Phân bố đều khắp các tỉnh, thành phố trong vùng....
Vật liệu xây dựng	12,0%	Các cơ sở sản xuất vật liệu xây dựng phân bố ở nhiều địa phương, lớn nhất là nhà máy xi măng Hà Tiên II.
Cơ khí nông nghiệp, một số ngành công nghiệp khác	23,0%	Phát triển cơ khí nông nghiệp. Thành phố Cần Thơ với khu công nghiệp Trà Nóc là trung tâm công nghiệp lớn nhất .

Dựa vào bảng 36.2 và kiến thức đã học, cho biết vì sao ngành chế biến lương thực thực phẩm chiếm tỉ trọng cao hơn cả?(một khi sản phẩm NN phong phú thì nguồn nguyên liệu cho công nghiệp chế biến càng dồi dào và do vậy CN chế biến nông sản xuất khẩu có triển vọng hơn cả)

- Quan sát hình 36.2, hãy xác định các thành phố, thị xã có CN chế biến LT-TP (Các em chú ý khoanh vùng màu đỏ và bảng chú giải về các tỉnh, thành phố có công nghiệp chế biến LTTP=> Hầu hết các địa phương ĐBSCL .)

3. Dịch vụ :



Nêu ý nghĩa của việc vận tải thủy trong sản xuất và đời sống nhân dân trong vùng?(**sông ngòi, kênh rạch hơn nữa vào mùa lũ thì ko gì tốt hơn là giao thông vận tải thủy**)

* Du lịch miệt vườn, sông nước, đảo Phú Quốc...

- Thành phố Cần Thơ có những ĐK thuận lợi gì để trở thành trung tâm kinh tế lớn nhất ở ĐBSCL?(VTĐL, Trà Nóc là khu CN lớn nhất vùng, Đại học Cần Thơ ...)

Nội dung ghi bài học

- Hoạt động xuất nhập khẩu diễn ra sôi động: gạo, thủy sản đông lạnh, hoa quả
- Giao thông đường thủy giữ vai trò quan trọng trong đời sống và hoạt động giao lưu kinh tế
- Ngành kinh tế du lịch đang có nhiều triển vọng.

V. Các trung tâm kinh tế

- Cần Thơ, Mỹ Tho, Long Xuyên, Cà Mau là những trung tâm kinh tế của vùng

4. Bài tập

Câu 1: ĐBSCL có những ĐK thuận lợi gì để trở thành vùng sản xuất lương thực lớn nhất cả nước?

Trắc nghiệm

Câu 1: Vùng ĐBSCL xuất khẩu mặt hàng nào nhiều nhất:

- a. Cao su b. Cà phê c. Tiêu d. Gạo

Câu 2: Năm 2002, bình quân lương thực theo đầu người của vùng ĐBSCL đạt:

- a. 646Kg b. 166Kg c. 6610Kg d. 1066Kg

Câu 3: Đồng bằng sông Cửu Long, lúa được trồng nhiều ở các tỉnh

- a. Kiên Giang, Đồng Tháp, Long An, Sóc Trăng, Tiền Giang.
b. Bạc Liêu, Cà Mau, Trà Vinh, Kiên Giang.
c. Cả hai đều đúng.
d. Cả hai đều sai.

Câu 4: Thành phố nào trung tâm kinh tế lớn nhất ở Đồng bằng sông Cửu Long?

- a. Cần Thơ. b. Mỹ Tho. c. Long Xuyên d. Cà Mau

Câu 5: Đồng bằng sông Cửu Long có Đảo lớn nhất tên là gì? Thuộc tỉnh nào?

- a. Đảo Nam Du (Kiên Giang).
b. Đảo Hà Tiên (Kiên Giang)
c. Đảo Thổ Chu (Kiên Giang)
d. Đảo Phú Quốc(Kiên Giang)

5. Dặn dò

- Làm các bài tập trên lấy điểm 15 phút lần 2.

Chúc các em học thành công